TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2026/HS-ST
Ngày 13 - 01 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thiện Lợi;

2. Ông Vũ Tiến Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Lê Huy Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2025/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường V, tỉnh Hưng Yên; số căn cước công dân 034075024400; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Đ, đã chết và bà Nguyễn Thị H, đã chết; vợ Vũ Thị M; có 01 con sinh năm 1997; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 20/2020/HSST ngày 20/7/2005, Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư,, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong án hình phạt tù ngày 16/4/2007, chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí.

Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 21/01/2008 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng, do trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong ngày 15/12/2009.

Quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 01/03/2011 của Uỷ ban nhân dân thành

phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình về việc áp dụng bắt buộc vào Trung tâm - chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội 12 tháng, do nghiện ma tuý. Đã chấp hành xong ngày 21/02/2012.

Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 04/01/2013 của Uỷ ban nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình về việc áp dụng bắt buộc vào Trung tâm- chữa bệnh- giáo dục - lao động xã hội 12 tháng, do nghiện ma tuý. Đã chấp hành xong ngày 24/12/2013.

Quyết định số 75/QĐ-TA ngày 12/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình áp dụng bắt buộc vào Trung tâm - chữa bệnh- giáo dục - lao động xã hội 18 tháng, do nghiện ma tuý. Đã chấp hành xong ngày 02/5/2018.

Bản án số 30/2020/ HSST ngày 12/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2021, chấp hành xong án phí ngày 18/10/2021 (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/10/2025, đến ngày 31/10/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Hưng Yên. *(Trích xuất có mặt tại phiên toà).*

2. *Người chứng kiến:*

Anh Dương Ngọc H, sinh năm 1985. (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà 10, tổ 5 B, phường T, tỉnh Hưng Yên.

Anh Đào Văn Tiến, sinh năm 1989. (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà 86, đường N, phường T, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/10/2025, Trần Văn Tá thuê xe ôm của người đàn ông không quen biết ở đoạn đường gần nhà lên khu vực chợ BOT Quang Trung thuộc phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên tìm mua ma tuý sử dụng. Đến nơi, T xuống xe đi bộ vào trong chợ gặp và mua 01 gói ma túy, bên ngoài gói bằng giấy tráng kim màu trắng của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ với giá 500.000 đồng. T cất gói ma túy vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực đường Hai Bà Trưng, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên, bị tổ công tác Công an phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên nghi ngờ có liên quan đến hoạt động tội phạm ma tuý nên yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Dương Ngọc H, sinh năm 1985, nơi cư trú: số nhà

10, tổ 5 B, phường T và anh Đào Văn T, sinh năm 1989, nơi cư trú: số nhà 86, đường N, phường T, tỉnh Hưng Yên, T tự giác lấy gói ma túy được gói bằng giấy tráng kim màu trắng tại túi áo khoác bên phải, mở ra bên trong có chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là ma tuý, loại Heroin mua về sử dụng. Sau đó, Cơ quan Công an đã đưa Tách cùng tang vật và mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu theo quy định pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Kết luận giám định số 1572/KL-KTHS ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,3689 gam (*Không phẩy ba nghìn sáu trăm tám mươi chín gam*).

Tại bản cáo trạng số 74/CT - VKSKV5 ngày 23/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1, 5 Điều 249 (sửa đổi bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự); Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2025.

Phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Trần Văn T từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 1572/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, còn lại 0,3326 gam Heroine *(Không phẩy ba nghìn ba trăm hai mươi sáu gam)*

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 27/10/2025, tại khu vực đường Hai Bà Trưng, tổ 02 Lê Hồng Phong, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3689 gam ma tuý, loại Heroine, mục đích để sử dụng, bị Công an phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên phát hiện, bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an tỉnh tỉnh Hưng Yên lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 27/10/2025 tại Công an phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an tỉnh Hưng Yên lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 27/10/2025, tại Công an phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên; Kết luận giám định số 1572/KL-KTHS ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến: anh Dương Ngọc H, sinh năm 1985, nơi cư trú: số nhà 10, tổ 5 B, phường T và anh Đào Văn T, sinh năm 1989, nơi cư trú: số nhà 86, đường N, phường T, tỉnh Hưng Yên và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm

c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a) ….

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……..

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cầm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Trần Văn T đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Nhân thân của bị cáo hai lần bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, bốn lần áp dụng bắt buộc vào Trung tâm- chữa bệnh- giáo dục - lao động xã hội nhưng không lấy làm bài học vẫn tàng trữ ma tuý để sử dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,3326 gam Heroine sau giám định hoàn lại đựng phong bì niêm phong số 1572/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Trần Văn T khai khoảng 12 giờ ngày 27/10/2025, Tách mua ma tuý của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực chợ BOT Quang Trung thuộc phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên không có căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý.

[9] Vấn đề khác trong vụ án: Quá trình điều tra xác định Trần Văn T không thuộc diện đối tượng quản lý danh mục nào về các trường hợp quy định của tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với Trần Văn T về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, 5 Điều 249 (sửa đổi bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự); Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (ba) năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/10/2025.

Phạt tiền bị cáo Trần Văn Tá số tiền 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,3326 gam Heroine sau giám định hoàn lại đựng phong bì niêm phong số 1572/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên. *(Vật chứng trên được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Hưng Yên quản lý).*

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Anh Tuấn

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 5 - Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 5 - Hưng Yên;
- UBND phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu HS, VP.